

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG khoán
XUẤT KHẨU MINH HẠ

TÀI LIỆU
KINH KẾ TÍNH toán
THÁNG NĂM NĂM 2017

Cà Mau, ngày 29 tháng 04 năm 2017

CH NG TRÌNH I H I

Th i gian: 08 gi 00 phút, Th b y, ngày 29 tháng 04 n m 2017

a i m: T i Tr s công ty: S 09, Cao Th ng, Ph ng 8, TP Cà Mau, T nh Cà Mau

Th i gian	N i dung
07h00 – 08h00	1. ón tí p khách và ki m tra t cách c ông
08h00 – 08h10	2. Khai m c, gi i thi u i h i
	- Báo cáo ki m tra t cách c ông
	- Gi i thi u thành ph n tham d
	- Gi i thi u Ch t a, Th ký, Ban ki m phi u
	- i h i bi u quy t thông qua
	- Phát bi u khai m c
08h10 – 08h15	3. Thông qua ch ng trình i h i
08h15 – 08h45	4. Báo cáo c a Ban Giám c, H QT, BKS
	- K t qu ho t ng SXKD n m 2016
	- K ho ch SXKD n m 2017
	- Báo cáo c a Ban ki m soát
	- Báo cáo c a H i ng qu n tr - Ban Giám c
08h45 – 09h15	5. i h i nghe các t trình
	- T trình phân ph i l i nhu n n m 2016
	- T trình k ho ch phân ph i l i nhu n n m 2017
	- T trình y quy n Ch t ch H QT ch n n v ki m toán c l p n m 2017
	- T trình mi n nhi m thành viên H QT, BKS. B u b sung thành viên H QT, BKS.
	- T trình v vi c Ch t ch H QT kiêm nhi m ch c danh Giám c Công ty n m 2017.
	- T trình s a i, b sung i u l Công ty theo Lu t Doanh nghi p n m 2014
09h15 – 10h00	6. i h i th o lu n và thông qua các n i dung ã trình bày
10h00 – 10h30	7. Gi i lao
10h30 – 10h45	8. Công b k t qu ki m phi u bi u quy t
10h45 – 11h00	9. Thông qua biên b n h p, Ngh quy t i h i
11h00	10. B m c

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2016

Kính thưa: - Hội đồng Quản Trị
- Quý công Ông

Ban Giám đốc kính trình nội dung báo cáo về tình hình hoạt động SXKD của công ty năm 2016 như sau:

1. Sản phẩm, số lượng sản xuất và tình hình nhân sự 2016:

* Sản phẩm chính:

- Công ty sản xuất 02 mặt hàng chính là: tôm sú và tôm thẻ chân trắng, trong đó sản xuất chủ yếu là tôm thẻ thành phẩm công lớn các loại như: tôm nguyên con, tôm v, PTO/PD tươi và hộp, tôm Nobashi, tôm x b m...

* Số lượng sản xuất, tình hình nhân sự và thu nhập của CB CNV:

STT	Chỉ tiêu	VT	Thực hiện 2016	Khoạch 2016	So sánh với kế hoạch
1	Số lượng sản xuất, gia công	Tấn	2.305,14	2.000,00	115,26%
2	Số lượng lao động Trong đó: + Cán bộ quản lý + Lao động trực tiếp	Người	180 20 160	200	90,00%
3	Thu nhập bình quân: + Cán bộ quản lý + Lao động trực tiếp	ng	7.700.000 5.200.000	6.700.000 4.500.000	114,93% 115,56%

2. Cấu trúc hàng và số lượng xuất khẩu:

* Số lượng xuất khẩu:

Số lượng xuất khẩu	Lượng (Tấn)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (Triệu USD)	Tỷ lệ (%)
Xuất khẩu trực tiếp	655,84	82,92%	6,197	86,09%
Bán Nội địa	135,10	17,08%	1,001	13,91%
Cộng	790,94	100,00%	7,198	100,00%

* Cấu trúc hàng xuất khẩu:

Loại hàng xuất khẩu	Kim ngạch XK 2016 (Triệu USD)	Tỷ lệ (%)
M	0,781	12,61%
Hàn Quốc	4,331	69,88%
Philippines	0,120	1,93%
Germany	0,716	11,55%
Australia	0,249	4,03%
Cộng	6,197	100%

* C c u s n l ng xu t kh u:

STT	M t hàng	S n l ng (t n)	T l %
1	Sú HLSO IQF	2,46	0,38%
2	Sú SUSHI	10,59	1,61%
3	Sú PTO/PD-IQF T i	43,67	6,66%
4	Sú PTO/PD-IQF H p	8,05	1,23%
5	Th HLSO	14,38	2,19%
6	Th PTO/PD-IQF T i	346,18	52,78%
7	Th PTO/PD-IQF H p	230,51	35,15%
	T ng c ng	655,84	100%

3. K t qu ho t ng s n xu t kinh doanh n m 2016:

STT	Ch tiêu	VT	Th c hi n 2016	K ho ch 2016	So k ho ch (%)
1	Doanh thu bán hàng, và cung c p d ch v	T ng	180,131	80,00	225,16 %
2	Kim ng ch xu t kh u	Tri u USD	6,197	3,00	206,57 %
3	L i nhu n sau thu	T ng	(34,638)	(40,00)	

4. Các h ng m c u t dài h n n 31/12/2016:

STT	Danh m c u t	T l s h u	S c ph n	S t i n u t	Lãi thu v trong n m 2016
	u t bên ngoài			208.586.870.000	
1	Cty KISIMEX	49,79%	14.987.000	192.445.000.000	
2	Cty CAMIMEX	3,81%	504.371	13.357.041.460	
3	NH BIDV Vi t Nam		9.770	97.700.000	

5. Tình hình tr n vay Ngân hàng n 31/12/2016

STT	Tên Ngân hàng	S t i n	Ghi chú
1	Ngân hàng Nông nghi p & PTNT Cà Mau	2.597.780.000	
2	Ngân hàng u t & Phát tri n Cà Mau	820.148.750	
3	Ngân hàng Phát tri n KV Minh H i (VDB)	2.764.570.609	
4	Vay CB CNV (Vietcombank Cà Mau)	376.800.000	
	T ng c ng	6.559.299.359	

Trên đây là nội dung Báo cáo hoạt động SXKD của công ty năm 2016. Báo cáo đã được lập trên cơ sở số liệu đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập (AFC). Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý cổ đông.

Trân trọng kính chào!

Cà Mau, ngày 29 tháng 04 năm 2017

GIÁM ĐỐC



NGUYỄN TẤN DƯƠNG

K HO CH S N XU T KINH DOANH N M 2017

Kính thưa: - Hội đồng quản trị
- Quý công đồng

Trên cơ sở đánh giá thực trạng và tình hình khó khăn, thu nhập và các nguồn lực hiện tại, công nhân viên xác định những thách thức và cơ hội khi bước vào thực hiện kế hoạch năm 2017. Ban lãnh đạo Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2017 trình như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	So sánh (%)
1	Sản lượng sản xuất, gia công	Tấn	2,305	2,600	112,79%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	180,13	210,00	116,58%
3	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	6,19	8,00	129,24%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(34,63)	(30,00)	
5	Lực lượng lao động	Người	180	250	138,88%
6	Lương BQ – Giá trị - Trích góp	Triệu đồng	7,700,000 5,200,000	7,700,000 5,200,000	100,00%, 100,00%

2. Giải pháp thực hiện:

2.1. Về tổ chức nhân sự:

- Có chính sách thu hút lao động, khuyến khích làm, thu nhập cho người lao động.
- Đánh giá chất lượng lao động, xây dựng chính sách đãi ngộ cho lao động công nhân viên; có chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao thực hiện mục tiêu phát triển của Công ty.
- Xây dựng chế độ đãi ngộ tích cực làm động lực kích thích phát triển kinh doanh công nhân viên có chất lượng công nhân viên thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.
- Thực hiện các chính sách thi đua khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất.
- Nâng cao vai trò quản lý, tăng năng suất lao động.
- Ban lãnh đạo phân công nhiệm vụ cho từng thành viên theo dõi, chỉ đạo các bộ phận sản xuất kinh doanh, phân bổ thực hiện kế hoạch.
- Theo dõi cập nhật thông tin thị trường sản xuất kinh doanh, kiểm tra các quy định chính sách nhà nước ban hành, vận dụng thích hợp vào điều kiện hoạt động của Công ty.

2.2. Về quản lý tài chính:

- Tận dụng làm việc với các Ngân hàng và các cơ cấu trúc nợ cho Công ty càng sớm càng tốt.

2.3. Về sản xuất:

- Cập nhật và bổ sung máy quản lý trực tiếp, hợp lý hóa dây chuyền sản xuất nhằm khai thác tối đa năng suất.

- Kiểm soát các khoản chi phí đầu vào: nguyên liệu, định mức chế biến, định mức vật tư, bao bì, hóa chất.
- Duy trì sản xuất các mặt hàng truyền thống và các mặt hàng giá trị gia tăng nhằm ổn định sản xuất và ổn định lao động.

Trên đây là kế hoạch và giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017. Rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp của Quý cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Cà Mau, ngày 29 tháng 04 năm 2017

**TM. BAN GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN TẤN DƯƠNG

Kim ngạch xuất khẩu: 6,197,000.63 USD

Nhưng nhìn chung năm 2016 lại là một năm tiếp tục khó khăn, Công ty không tiếp cận được nguồn vốn, giá tôm trong nước cao, chất lượng tôm Việt Nam sụt giảm dẫn đến tôm Việt Nam không cạnh tranh với tôm các nước khác, chi phí lãi vay cao và các nguyên nhân khác.... đã ảnh hưởng rất lớn đến lợi nhuận của Công ty.

Trước tình hình đó Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty cũng đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm khôi phục nhưng chưa hiệu quả, tình hình kinh doanh vẫn xấu đi. Năm 2016 hoạt động sản xuất kinh doanh lỗ (34.637.589.445) đồng, nâng tổng số lỗ lũy kế đến 31/12/2016 là 393.753.304.929 đồng.

5/- Đề xuất và kiến nghị:

- Từ các nhận định về tình hình hoạt động và kết quả tài chính năm 2016 của Công ty chúng tôi đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua: báo cáo tình hình hoạt động năm 2016 và phương hướng năm 2017 của Công ty trước đại hội sớm có biện pháp giảm tổng nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn, giảm tổng nợ phải trả so với vốn chủ sở hữu.

- Cần tăng cường giám sát hoạt động trong sản xuất, kiểm tra chặt chẽ chi phí quản lý doanh nghiệp, cơ cấu nợ và xin giảm miễn các khoản lãi vay của Ngân hàng.

- Đề nghị Ban lãnh đạo công ty cần quan tâm hơn nữa việc đào tạo, định hướng phát triển cho cán bộ quản lý có năng lực, có chế độ chính sách đãi ngộ phù hợp thu hút lao động để đảm bảo sự ổn định - giữ chân được những lao động có năng lực và tâm huyết giúp công ty hoạt động hiệu quả và đạt năng suất cao hơn.

Cuối cùng, xin kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



NGUYỄN HOÀNG OANH

BÁO CÁO C A H I NG QU N TR TRÌNH I H I NG C ÔNG TH NG NIÊN N M 2017

**Kính th a: - H i ng qu n tr
- Quý c ông**

Tôi xin thay m t H QT báo cáo i h i ho t ng c a H QT n m 2016 nh sau:

I. Các cu c h p H QT:

Trong n m 2016, H QT t ch c 06 phiên h p, ban hành 06 Ngh quy t v i các n i dung nh sau:

Ngày/tháng	S thành viên tham d	N i dung
L n th 1: 05/03/2016	3/5	1. Báo cáo tình hình ho t ng s n xu t kinh doanh n m 2015. 2. Bàn b c k ho ch ho t ng, ch tiêu cho n m 2016.
L n th 2: 28/04/2016	3/5	H QT th ng nh t xin gia h n th i gian t ch c i h i ng c ông th ng niên n m 2016 (ch m nh t không quá ngày 30/06/2016).
L n th 3: 04/05/2016	3/5	1. H QT th ng nh t danh sách t nhi m thành viên H QT, BKS nhi m k 2012 – 2017 và giao l i cho nhà u t m i c danh sách tham gia H QT và BKS trong k i h i s p t i. 2. H QT th ng nh t tri u t p i h i ng c ông th ng niên n m 2016 vào ngày 30/05/2016, t ch c t i s 09, Cao Th ng, Ph ng 8, Tp Cà Mau, T nh Cà Mau. Giao Ban Giám c và Phòng T ch c Công ty tri n khai vi c t ch c i h i.
L n th 4: 30/05/2016	5/5	H QT th ng nh t y quy n cho Ban Giám c i di n cho Công ty nh n kho n n vay t i Ngân hàng Agribank Cà Mau, ng th i ti p t c quan h vay b sung ngu n v n t i Ngân hàng này áp ng nhu c u s n xu t kinh doanh trong n m 2016.
L n th 5: 26/08/2016	5/5	H QT thông qua v th i gian ch t danh sách c ông ph c v vì c ng ký c phi u Công ty c ph n ch bi n th y s n xu t kh u Minh H i t i trung tâm l u ký ch ng khoán Vi t Nam (VSD) và ng ký giao d ch trên th tr ng UPCOM.
L n th 6: 25/09/2016	5/5	H QT th ng nh t b nhi m ông Hu nh H i Tri u gi ch c v Phó Giám c th ng tr c t i Công ty Minh Hai Jostoco.

II. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sản xuất Khu Minh Hải năm 2012-2017

Hội đồng quản trị gồm có 05 thành viên, trong đó số thành viên độc lập không tham gia điều hành là 01 người chiếm 20% nhân số của HĐQT, gồm có:

1. Ông Nguyễn Tấn Dũng Chức vụ HĐQT/Giám đốc
2. Bà Hồ Thị Tú Nhàn Phó Chủ tịch HĐQT/Thành viên độc lập
3. Ông Nguyễn Phú Dũng Thành viên/Phó Giám đốc
4. Ông Huỳnh Hải Trí Thành viên/Phó giám đốc
5. Ông Trần Quốc Phong Thành viên/Kiểm toán trưởng (nhiệm kỳ từ ngày 17/04/2017)

II. Báo cáo kết quả giám sát Giám đốc của HĐQT

Trong năm 2016, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát Giám đốc trong các lĩnh vực trọng yếu sau:

- Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh do Hội đồng quản trị năm 2016 phê duyệt.
- Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng Cổ đông và HĐQT.
- Việc tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.
- Các hoạt động kinh doanh hàng ngày tuân thủ đúng theo quy trình quản lý chi tiêu của Công ty và Pháp luật hiện hành.
- Các cut ch c b máy c a Công ty c s p x p tinh g n.

IV. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư:

Kết quả SXKD năm 2016:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016		Số kế hoạch (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Sản lượng sản xuất, gia công	Tấn	2,000	2,305	115,26%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	80,0	180,13	225,16%
3	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	3,0	6,19	206,57%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(40,0)	(34,63)	-
5	Lao động	Người	250	180	72%
6	Lương BQ – Khấu giảm tài sản – Khấu trừ tài sản	Triệu đồng	6,700,000	7,700,000	114,92%
			4,500,000	5,200,000	115,55%

Tình hình đầu tư sản xuất trong năm 2016:

STT	Chỉ tiêu	Vị	Năm 2016
1	Đầu tư	đồng	351,560,802
2	Nâng cấp, sửa chữa Nhà xưởng máy móc thiết bị	đồng	3,670,238,276
Tổng cộng			4,021,799,078

V. Kiểm soát và giám sát điều hành hoạt động của Công ty

Năm 2016, HĐQT đã giám sát tình hình hoạt động sản xuất của Công ty trong đó có các vấn đề chủ quan, khách quan góp phần làm ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty như sau:

- Đầu tư tài chính không khả thi (Đã thoái vốn công ty Camimex: lỗ 2,19 tỉ)
- Nhà xưởng xuống cấp cộng thêm máy móc thiết bị lỗi thời làm ảnh hưởng đến việc tăng năng suất, chậm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Chi phí nhân công, giá nguyên vật liệu đều tăng.
- Lực lượng lao động có tay nghề lần lượt nghỉ việc, lao động mới khó thu hút vì trên địa bàn có quá nhiều doanh nghiệp chế biến thủy sản cạnh tranh.
- Nguồn vốn kinh doanh hạn chế do phía các Ngân hàng vẫn siết chặt tín dụng.
- Hiệu quả kinh doanh không có do vẫn phải làm hàng gia công với số lượng không nhiều, chủ yếu chỉ cầm chừng để duy trì bảo dưỡng máy móc thiết bị.

Nhìn chung, hầu hết những ảnh hưởng này đều bất lợi cho hoạt động SXKD của Công ty. HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty đã và đang cố gắng tìm mọi phương pháp, quyết tâm điều hành vực dậy Công ty ngày một phát triển ổn định hơn nữa.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị, rất mong nhận được nhiều đóng góp của Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Cà Mau, ngày 29 tháng 04 năm 2017

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN TẤN DƯƠNG

**CTY CỔ PHẦN CBTSXK
MINH HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : 01/TT – ĐHĐCĐ 2017

Cà Mau, ngày 29 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2016

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU MINH HẢI**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Minh Hải;
Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị kính trình Quý vị cổ đông xem xét các nội dung sau đây để cùng thảo luận và biểu quyết tại Đại hội.

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

- 1/ Tổng lợi nhuận sau thuế: (34,63) tỷ đồng.
- 2/ Trích lập các quỹ: Do lợi nhuận sau thuế bị âm nên không trích các quỹ.
- 3/ Chia cổ tức: Do năm 2016 kinh doanh lỗ, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội không chia cổ tức năm 2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN TẤN DƯƠNG

**CTY CỔ PHẦN CBTSXK
MINH HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : 02/TT – ĐHĐCĐ 2017

Cà Mau, ngày 29 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU
MINH HẢI**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Minh Hải;
Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị kính trình Quý vị cổ đông xem xét các nội dung sau đây để cùng thảo luận và biểu quyết tại Đại hội.

I/ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

- 1/ Tổng Doanh thu: 210,00 tỷ đồng
- 2/ Lợi nhuận sau thuế: (30,00) tỷ đồng.

II/ Kế hoạch trích lập các quỹ năm 2017

- 1/ Trích lập các quỹ: Do lợi nhuận sau thuế bị âm nên không trích các quỹ.
- 2/ Chia cổ tức: Không chia cổ tức năm 2017.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN TẤN DƯƠNG

**CTY CỔ PHẦN CBTSXK
MINH HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : 03/TT – ĐHĐCĐ 2017

Cà Mau, ngày 29 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc Ủy quyền Chủ tịch HĐQT chọn đơn vị kiểm toán năm 2017

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU MINH HẢI**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Minh Hải;
Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị kính trình Quý vị cổ đông xem xét các nội dung sau đây để cùng thảo luận và biểu quyết tại Đại hội.

Để chủ động trong việc mời đơn vị kiểm toán độc lập, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho CT.HĐQT lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập sau đây để kiểm toán năm 2017 cho công ty:

- 1/ Công ty kiểm toán và kế toán AAC
- 2/ Công ty kiểm toán DTL
- 3/ Công ty kiểm toán và tư vấn tài chính kế toán AFC
- 4/ Công ty dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán AASC
- 5/ Công ty Price Waterhouse Coopers (VN)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN TẤN DƯƠNG

**CTY CỔ PHẦN CBTSXK
MINH HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : 04/TT – ĐHĐCĐ 2017

Cà Mau, ngày 29 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS. Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS.

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU MINH HẢI**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản Xuất khẩu Minh Hải;
Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị;
Căn cứ đơn xin từ nhiệm của các thành viên HĐQT và BKS.

Theo quy định của điều lệ công ty, nhiệm kỳ hoạt động 2012 – 2017 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và tình hình sản xuất kinh doanh thời gian tới. Nay Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm các thành viên HĐQT và BKS. Đồng thời bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS.

I/ Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS

1/ Miễn nhiệm thành viên HĐQT:

1.1/ Ông Trần Quốc Phong – Thành viên (Đơn từ nhiệm ngày 17/04/2017)

2/ Miễn nhiệm thành viên BKS:

1.1/ Bà Nguyễn Hoàng Oanh – Trưởng ban (Đơn từ nhiệm ngày 02/01/2017)

II/ Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS

1/ Bầu bổ sung thành viên HĐQT:

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua danh sách bổ sung thành viên HĐQT Công ty Minh Hải Jostoco nhiệm kỳ 2012 – 2017.

1.1/ Ông Võ Thành Lập

Thông tin cá nhân:

Sinh ngày: 1977

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Số CMND: 380918981 – Cấp ngày: 10/03/2008 – Cấp tại: CA Cà Mau

Quê quán: Cà Mau

Thường trú: Phường 1, Tp Cà Mau, Tỉnh Cà Mau

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư – Đại học Bách khoa TP HCM

Điện thoại liên hệ: 0949 989 797

Quá trình công tác:

Thời gian	Bộ phận	Đơn vị
03/2003-03/2008	Nhân viên Phòng kỹ thuật	Công ty Minh Hải Jostoco
03/2008-06/2015	Trưởng ban giám sát – Trực thuộc Phòng kỹ thuật	Công ty CP Tập đoàn thủy sản Minh Phú
2015-Nay	Trưởng phòng kỹ thuật	Công ty Minh Hải Jostoco

2/ Bầu bổ sung thành viên BKS:

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua danh sách bổ sung thành viên BKS Công ty Minh Hải Jostoco nhiệm kỳ 2012 – 2017.

2.1. Bà Trần Thị Hân

Thông tin cá nhân:

Sinh ngày: 05/06/1984

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Số CMND: 381256612 – Cấp ngày: 11/05/2002 – Cấp tại: CA Cà Mau

Quê quán: Cà Mau

Thường trú: Khóm 3, phường 6, Tp Cà Mau

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Trung cấp chế biến thủy sản

Điện thoại liên hệ: 0919 409 239

Quá trình công tác:

Thời gian	Bộ phận	Đơn vị
05/2005-12/2013	Phòng QLCL	Công ty Minh Hải Jostoco
01/2014-04/2014	Phòng QLCL	Công ty CP CBTS & Dịch vụ Thủy sản Cà Mau
05/2014-08/2015	Phòng QLCL	Công ty TNHH CBTS XNK Minh Châu
09/2015-Nay	Phòng QLCL	Công ty Minh Hải Jostoco

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN TẤN DƯƠNG

**CTY CỔ PHẦN CBTSXK
MINH HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : 05/TT – ĐHĐCĐ 2017

Cà Mau, ngày 29 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Công ty năm 2017

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU MINH HẢI**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Minh Hải.

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tổ chức và hoạt động của Jostoco, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Minh Hải kính trình Quý vị cổ đông xem xét, thông qua việc kiêm nhiệm chức danh Giám đốc điều hành của Chủ tịch HĐQT, cụ thể như sau:

1/ Ông Nguyễn Tấn Dương Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN TẤN DƯƠNG

**CTY CỔ PHẦN CBTSXK
MINH HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : 06/TT – ĐHĐCĐ 2017

Cà Mau, ngày 29 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật doanh nghiệp năm 2014

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT KHẨU MINH HẢI**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Minh Hải.

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tổ chức và hoạt động của Jostoco, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chế biến thủy sản xuất khẩu Minh Hải kính trình Quý vị cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Jostoco, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung các nội dung cụ thể Điều lệ theo Phụ lục đính kèm và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật các nội dung này vào Điều lệ, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số thuật ngữ, nội dung Điều lệ theo Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản pháp luật có liên quan và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật.
3. Giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị được thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ; đăng ký hoặc gửi Điều lệ theo nội dung tại Mục 1, 2 trên đây tới các cơ quan có thẩm quyền. Điều lệ sửa đổi bổ sung này có hiệu lực kể từ ngày 29/04/2017.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN TẤN DƯƠNG

**PHỤ LỤC XUẤT SẴI, BỔ SUNG NỘI DUNG CÔNG TY THEO LƯU T
DOANH NGHIỆP 2014**

Mã số	Nội dung	Nội dung	Ghi chú
Khoản 3 điều 11	Công hoc nhóm công n m g i t 05% t ng s c ph n ph thông trong th i h n liên t c t (06) tháng tr lên	Công hoc nhóm công n m g i t 10% t ng s c ph n ph thông trong th i h n liên t c ít nh t (06) tháng	Theo Khoản 2 điều 114 Luật DN 2014
Khoản 3 điều 17	Thông báo h p i h i ng c ông ph i c g i ít nh t m i l m (15) ngày tr c ngày i h i ng c ông (tính t ngày mà thông báo c g i hoc chuy n i m t cách h p l , c tr c c phí hoc c b vào hôm th).	Thông báo c g i n t t c các công trong Danh sách công có quy n đ h p ch m nh t m i (10) ngày tr c ngày khai m c. Thông báo m i h p ph i có tên, a ch tr s chính, mã s doanh nghiệp; tên, a ch th ng trú c a công, th i gian, a i m h p và nh ng yêu c u khác i v i ng i đ h p	Theo Khoản 1 điều 139 Luật DN 2014
Khoản 3 điều 17		<p>Thông báo m i h p ph i c g i kèm theo các tài liệu sau ây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ch ng trình h p, các tài liệu s đ ng trong cu c h p và đ th o ngh quy t v i t ng v n trong ch ng trình h p; - Phi u bi u quy t; - M u ch nh i di n theo y quy n đ h p. <p>Tr ng h p Công ty có trang thông tin i n t , tài liệu h p có th thay th b ng ng t i lên trang thông tin i n t c a Công ty. Tr ng h p này, thông báo m i h p ph i ghi rõ n i, cách th c t i tài liệu và Công ty ph i g i tài liệu h p cho công n u c ông yêu c u. ng th i, Công ty ph i cung c p tài liệu theo ph ng th c g i th b o m n u có yêu c u b ng v n b n t phía công Công ty.</p>	Bổ sung thêm khoản này
Điều 5 khoản 5	Vào th i i m xu t, công hoc nhóm công không có ít nh t 05% c ph n ph thông trong th i gian liên t c ít nh t sáu (06) tháng.	Vào th i i m xu t, công hoc nhóm công không có ít nh t 10% c ph n ph thông trong th i gian liên t c ít nh t sáu (06) tháng.	Theo Khoản 2 điều 114 Luật DN 2014
Khoản 7 điều 21	Biên b n ki m phi u ph i c g i n các công trong vòng m i l m (15) ngày, k t ngày k t thúc ki m phi u.	Biên b n ki m phi u ph i c công b trên website c a Công ty trong th i h n hai m i t (24) gi .	Theo quy nh Luật DN, công b thông tin trên website có th thay th

			việc gì vấn đề trực tiếp
Khoản 9 Điều 21	Quy định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến công nhân viên chức có giá trị như quy định được thông qua tại cuộc họp hội đồng công.	Quy định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến công nhân viên chức có giá trị như đi ít nhất 51% tổng số phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quy định được thông qua tại cuộc họp hội đồng công.	Theo quy định của Luật DN
Điều 22	Ngành chức năng công nhân viên chức chịu trách nhiệm tổ chức lập các biên bản hội đồng công và gửi cho tất cả các công nhân viên chức trong vòng một tuần (15) ngày khi hội đồng công kết thúc.	Biên bản hội đồng công phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai tuần (24) giờ kể từ ngày hội đồng công kết thúc.	Lưu ý mặt phần nội dung.
Khoản 2 Điều 25	... Các công nhân mới tuyển dụng 05% tổng số phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền biểu quyết tại nơi làm việc của các công nhân Hội đồng công nhân viên chức mới tuyển dụng 10% tổng số phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có một (01) thành viên; từ 10% đến 30% có hai (02) thành viên; từ 30% đến 50% có ba (03) thành viên; từ 50% đến 65% có bốn (04) thành viên và từ 65% trở lên có sáu (06) thành viên.	... Công nhân mới tuyển dụng 10% đến 15% tổng số phần có quyền biểu quyết có một (01) thành viên; từ 15% đến 20% có hai (02) thành viên; từ 20% đến 30% có ba (03) thành viên; từ 30% đến 40% có bốn (04) thành viên; từ 40% đến 50% có năm (05) thành viên; từ 50% đến 60% có sáu (06) thành viên; từ 60% đến 70% có bảy (07) thành viên; và từ 70% đến 80% có tám (08) thành viên.	
Khoản 2 Điều 29	Chức năng Hội đồng công nhân viên chức phải tổ chức họp Hội đồng công nhân viên chức, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất bảy (07) ngày trước ngày họp dự kiến.	Chức năng Hội đồng công nhân viên chức phải tổ chức họp Hội đồng công nhân viên chức, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất ba (03) ngày trước ngày họp dự kiến.	
Khoản 7 Điều 29	Thông báo họp Hội đồng công nhân viên chức gửi trực tiếp cho các thành viên Hội đồng công nhân viên chức ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp.	Thông báo họp Hội đồng công nhân viên chức gửi trực tiếp cho các thành viên Hội đồng công nhân viên chức ít nhất ba (03) ngày trước khi tổ chức họp.	Theo Khoản 6 Điều 153 Luật DN 2014
Khoản 6 Điều 34	Công nhân mới ít nhất 10% phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06)	Các công nhân có quyền biểu quyết tại nơi làm việc của các công nhân Ban	

<p>tháng có thể tập hợp phi vụ vào với nhau các công nhân vào Ban Kiểm Soát. Công nhân nhóm công nhân giảm 10% số công nhân có quy định quy định trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng công nhân (01) thành viên; giảm 10% giảm 30% công nhân hai (02) thành viên; giảm 30% giảm 50% công nhân ba (03) thành viên; giảm 50% giảm 65% công nhân (04) thành viên và nâng 65% trở lên công nhân số công nhân.</p>	<p>kiểm soát. Công nhân nhóm công nhân giảm 10% giảm 15% công nhân có quy định quy định công nhân (01) công nhân; giảm 15% giảm 20% công nhân hai (02) công nhân; giảm 20% giảm 30% công nhân ba (03) công nhân; giảm 30% giảm 50% công nhân bốn (04) công nhân; giảm 50% giảm 60% công nhân năm (05) công nhân.</p>	
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--